

Phân tích sự phê phán trong Người cầm quyền khôi phục uy quyền - [Ngữ văn 11](#)

Bài làm

Vích-to Huy-gô đã chứng kiến những biến động lớn lao của nước Pháp gần suốt thế kỉ XIX. Ông đã dần trở thành "nhân vật trung tâm của chủ nghĩa lãng mạn tiến bộ Pháp". Những tác phẩm của ông thấm nhuần tinh thần nhân đạo chủ nghĩa, tiêu biểu là Những người khốn khổ. Đoạn trích Người cầm quyền khôi phục uy quyền trong cuốn tiểu thuyết bất hủ này của Huy-gô thể hiện tập trung cảm hứng phê phán và xót thương, phê phán sự tàn ác, vô nhân đạo và xót thương những con người khốn khổ.

Những người khốn khổ (1862) được thai nghén từ năm 1823, trải qua nhiều năm chuẩn bị công phu, mãi đến ngày 21-5- 1861 mới viết xong. Những bước thăng trầm của lịch sử đã tác động đến tư tưởng nhà văn trong cả quá trình hư cấu, xây dựng, sửa chữa. Bộ "tiểu thuyết nhân dân", bản "anh hùng ca của những con người bình thường" này chỉ có thể hoàn thành vào thời kì nhà văn chiến đấu bất khuất vì Công lí, Tự do.

"Khi trên mặt đất, dốt nát và khốn khổ còn tồn tại, thì những quyền sách như loại này còn có thể không phải là vô ích" (Huy-gô). Tác phẩm đã gọi lên lòng thương vô hạn những kẻ khốn cùng trong xã hội và cố gắng mở ra con đường giải quyết số phận của họ. Huy-gô đã khẳng định một điều là chỉ có những con người khốn khổ mới thật sự yêu thương nhau. Tiếng kêu thảm thương của những cháu bé đang đói là thôi thúc Giăng Van-giăng phải đập vỡ kính lấy trộm miếng bánh-cho các cháu. Phăng-tin mất việc làm phải bán cả tóc lẫn răng để nuôi đứa con nhỏ. Van-giăng phải đi cứu Sin-nia-chi-ơ khỏi nanh vuốt của tòa án. Họ quên mình vì nghĩa đến người khác. Tình mẹ con Phăng-tin - Cô-dét, tình cha con Van-giăng - Cô-dét, tình yêu của E-pô- nin và tình đồng chí của những con người ở xóm thợ Xanh Ăng-toan, Hoi mà "những nỗi nghèo khổ và cảm hờn ản nấu", những mối tình cao thượng ấy không phải ngẫu nhiên mà chúng ta chỉ thấy ở những người khốn khổ, bất hạnh. Họ cần phải phản không lại trật tự xã hội bất công. Van-giăng phải vượt ngục, Phăng-tin phải kháng cự Gia-ve. Và cao hơn hết là phải cùng nhau đứng về phía cách mạng, một sống một chết với kẻ thù. Huy-gô đã khắc họa những gương mặt không phai mờ, những con người đau khổ nhìn về tương lai, sinh động hơn cả những

người đang sống. Giá trị hiện thực chính là những con người đang sống thúc đẩy tác giả miêu tả.

Người cầm quyền khôi phục uy quyền là một đoạn trích trong tiểu thuyết Những người khốn khổ của Vích-to Huy-gô. "Người cầm quyền" ở đây ứng với nhân vật Giăng Van-giăng hay Gia-ve? Lâu nay, Gia-ve vẫn một mực phục tùng ông thị trưởng, tuy có lúc nghi ngờ ông chính là tên tù khổ sai Giăng Van-giăng. Bây giờ, Giăng Van-giăng đã trở lại với tên họ thật của mình nên gã thanh tra mật thám "khôi phục" quyền hành của hắn. Như vậy có thể nghĩ "người cầm quyền" ứng với nhân vật Gia-ve. Nhưng xét riêng đoạn trích tiểu thuyết chiếm trọn vẹn mục này, tên thanh tra mật thám đang hống hách với Giăng Van-giăng, bỗng phải nể nép nghe theo Giăng Van-giăng... thì người "khôi phục uy quyền" chính là Giăng Van-giăng. Khả năng thứ hai có sức thuyết phục hơn.

Trong toàn bộ tác phẩm, đặc biệt là trong đoạn trích này, nhà văn có dụng ý miêu tả nhân vật Gia-ve như một loài cầm thú: Diện mạo "ác thú", "chó dữ", "cọp",... chỉ "còn chút gần nhân loại" ở chỗ đôi lúc hút thuốc. Bộ dạng, ngôn ngữ, hành động: Thoạt tiên là tiếng hét "Mau lên!" với lời bình của người kể chuyện: "Không còn là tiếng người nói mà là tiếng thú gầm". Hắn vừa gầm vừa như thôi miên con mồi, "cứ đứng lì một chỗ", phóng vào con mồi "cặp mắt nhìn như cái móc sắt". Sau đó hắn mới lao tới phía con mồi, ngoạm lấy cổ con mồi (rúm lấy cổ áo), hắn đắc ý phá lên cười, nhưng là "cái cười ghê tởm phô ra tất cả hai hàm răng".

Người kể chuyện cố ý khắc họa "thế giới nội tâm" của con thú Gia-ve qua thái độ, cách xử sự của hắn trước người bệnh. Chẳng quan tâm tới người bệnh nặng là Phăng-tin, hắn cứ quát tháo trong bệnh xá. Chẳng cần biết Phăng-tin gần đất xa trời chỉ còn bầu vùi vào cuộc sống ở chỗ tưởng rằng ông Thị trưởng đã chuộc được Cô-dét về cho chị, hắn đã tàn nhẫn nói toạc ra: "mày nói giỡn! Chà chà (...) tốt thật đấy. Nhưng còn ông thị trưởng thì chị vẫn hi vọng sẽ gặp được con. Hắn dập tắt nốt tia hi vọng cuối cùng của Phăng-tin bằng cách tuyên bố thẳng thừng là ở đây chẳng còn ai là ông thị trưởng nữa

"Thế giới nội tâm" của con thú Gia-ve còn thể hiện qua thái độ, cách xử sự của hắn trước nỗi đau của tình mẫu tử. Đã là người, ai đứng trước nỗi đau ấy chắc cũng phải mềm lòng. Gia-ve ngược lại, vẫn lòng lim dạ đá. Trước tiếng kêu tuyệt vọng của Phăng-tin, Gia-ve đã quát: "Giờ lại đến lượt con này..."

Trước người chết, Gia-ve không những không mảy may xúc động mà hắn vẫn tiếp tục quát: "Đừng có lời thôi! Tao không đến đây để nghe lí sự..." Khắc họa nhân vật Gia-ve với bản tính của loài cầm thú, Vích-to Huy-gô muốn kịch liệt phê phán cái ác, sự vô nhân đạo đang có nguy cơ hoành hành trong xã hội.

Trái ngược với tính cách của Gia-ve là nhân vật Giăng Van-giăng. Nhà văn chú ý khắc họa những nét tinh tế trong ngôn ngữ và hành động của Giăng Van-giăng đối với Phăng-tin và đối với Gia-ve, tất cả đều nhằm mục đích cứu vớt Phăng-tin trong lúc bệnh tình nguy kịch. Khi Gia-ve xuất hiện, ông biết hắn đến để bắt mình, nhưng nói thế nào đây để Phăng-tin yên tâm? Sự thể sẽ ra sao nếu thay cho câu Tôi biết là anh muốn làm rồi "bằng câu "Tôi biết hắn đến để bắt tôi rồi".

Phần thứ hai của đoạn trích, khi Phăng-tin đã biết rõ sự thật, Giăng Van-giăng cứ muốn nói nhỏ, nói riêng với Gia-ve. Giăng Van-giăng không phải sợ Gia-ve mà sợ người đàn bà xấu số không còn có thể sống được nữa.

Cho đến phần cuối của đoạn trích, Giăng Van-giăng thì thào bên tai Phăng-tin lúc ấy đã chết rồi. Người kể chuyện không rõ nhưng chúng ta đoán biết được ông đã thề hứa với Phăng-tin sẽ tìm mọi cách cứu cô-dét cho chị về sau, Giăng Van-giăng đã thực hiện được lời hứa ấy.

Qua hai nhân vật Phăng-tin và Giăng Van-giăng, V. Huy-gô đã thể hiện tình thương của mình đối với những con người đau khổ, bất hạnh.

Hai tính cách trái ngược nhau của Gia-ve và Giăng Van-giăng là hai đại diện đối lập giữa tình thương. Nếu Gia-ve luôn “hoài nghi” và có thái độ ngang ngược, hống hách thì Giăng Van-giăng lại là một người đàn ông sống có trách nhiệm và luôn thương trực một tình thương cao cả đối với những người nghèo khổ, ở nhân vật Giăng Van-giăng, hiện hữu trong phẩm chất con người ấy là lẽ sống tình thương. Ông có một khát vọng muốn xua tan nỗi đắng cay, oan trái ở những con người khốn khổ bằng tình thương. Với một tâm hồn cao thượng như vậy, Giăng Van-giăng luôn cận kề bên cạnh bao cảnh sống cơ hàn. Lẽ sống của ông đã che chở và nâng đỡ bao cảnh đời tủi nhục. Đối với Giăng Van-giăng, tình người, tình đời thật lớn lao. Ông chính là đại diện của lẽ sống vì tình thương.

Tính cách ấy trái hẳn với Gia-ve, một kẻ không có tình người Với chức thanh tra, hắn luôn tác oai, tác quái và gây ra bao nhiêu hậu quả khốc liệt. Cái

chết của bà Phăng-tin vì tuyệt vọng cũng do sự tàn nhẫn và thiếu lương tâm của Gia-ve mới tạo nên cơn giằng xé đến nỗi bà phải chết.

Trong đoạn trích, nhân vật Phăng-tin hiện lên là một người mẹ nghèo khổ, tình cảnh đến mức bi đát. Phăng-tin có con gái là Cô-đét nhưng số phận đã chia lìa hai mẹ con dẫn đến nỗi đau giằng xé trong cõi lòng người mẹ. Xuất hiện trong đoạn trích nhân vật Phăng-tin tỏ ra là một người ốm yếu và bao trùm lên tâm trạng là sự lo lắng cho sứ mệnh của mình và cuộc đời người con gái duy nhất. Đặc biệt, khi có mặt của Gia-ve, lời nói và hành động hiện lên nỗi nơm nớp lo sợ của một người phụ nữ yếu đuối.

Nhà văn đã miêu tả Phăng-tin trong cơn tuyệt vọng bằng những điệu bộ của một người sắp chết. Phăng-tin cố gắng chống chọi lại với tử thần vì còn chút sức mạnh của tình yêu thương mà người mẹ dành cho người con gái. Hoạt động cuối cùng của người đàn bà khốn khổ ấy gây xúc động mạnh đến trái tim người đọc và để lại ấn tượng thương xót khôn nguôi. Có được ấn tượng ấy là vì tác giả đã khắc họa nhân vật bằng tài năng nghệ thuật của mình làm cho nhân vật hiện lên những nét cơ cực nhất ngay cả những giây phút cuối cùng của cuộc đời.

Vai trò của nhân vật Phăng-tin là góp phần làm cho cốt truyện thêm sâu sắc và hấp dẫn. Xuất phát từ số phận nghiệt ngã và oan trái của nhân vật này đã lôi kéo Giăng Van-giăng vào cuộc để rồi nội dung câu chuyện dần dần biến đổi, Giá như Phăng-tin không trở nên ốm yếu và bất lực trước số phận thì chưa hẳn đã có một Giăng Van-giăng hào phóng và giàu tình thương như vậy. Đoạn trích thể hiện tư tưởng nhân đạo của nhà văn. Bằng việc khắc họa các hình tượng nhân vật, tác giả muốn gửi tới người đọc thông điệp của lẽ sống tình thương. Nhà văn đã lên tiếng bênh vực cho lẽ sống ấy, qua đó thể hiện thái độ phê phán những thế lực đã ngăn chặn và đè nén khát vọng sống cao quý của con người. Phăng-tin đã chết rồi, vậy mà trên đôi môi nhợt nhạt của chị vẫn nở nụ cười. Thực tế là vô lí. Nhưng người duy nhất chứng kiến và phát hiện điều đó là bà Xem-pli (bà là người không bao giờ biết nói dối). Kết hợp với chi tiết Giăng Van-giăng thì thậm chí bên tai Phăng-tin thì đây lại là một ảo tưởng có thể xảy ra.

Người chết mà khuôn mặt còn rạng rỡ, điều đó cũng vô lí. Nhưng người kể chuyện khi kể đến đây đã rất xúc động trước tình cảm của Giăng van-giăng đối với Phăng-tin, tưởng chừng thấy khuôn mặt người chết rạng rỡ hẳn lên. Đây

cũng là một ảo tưởng có thể có thật. Nhà văn đã xây dựng chi tiết này với ngòi bút hết sức lãng mạn.

Qua câu chuyện đầy éo le, oan trái với những tính cách trái ngược, nhà văn muốn gửi gắm một thông điệp: Cuộc sống khi phải đối diện với những bất công và tuyệt vọng, con người có thể sưởi ấm và che chở cho nhau bằng tình thương. Chỉ có tình thương mới có thể đẩy lùi thế lực hắc ám của cường quyền và thấp lên niềm hi vọng tươi sáng ở tương lai.

Mời bạn đọc tham khảo <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-11>

